

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
lĩnh vực Điện thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước
của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 799/TTr-SCT ngày 13 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính liên thông lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan tham mưu dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, HCKSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Văn Thi', written in a cursive style.

Nguyễn Văn Thi

Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐIỆN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG VÀ UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

I. Thủ tục: Thủ tục hành chính liên thông trong cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đối với công trình có tổng công suất trạm biến áp lớn hơn 2.000 kVA.

1. Nội dung đơn giản hóa

1.1. Về cách thức thực hiện

Tại khoản 4 Điều 2 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh quy định quy trình thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, quy định: “*Tổ chức/cá nhân nộp trực tiếp (hoặc qua đường bưu điện) hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công ty Điện lực Thanh Hoá tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh*”.

Tuy nhiên, để phù hợp với chủ trương chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay và tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung quy định cách thức thực hiện thủ tục hành chính theo phương thức trực tuyến. Đồng thời, sửa đổi địa điểm tiếp nhận hồ sơ từ *Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh* thành *Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh* để đảm bảo phù hợp với chủ trương 100% TTHC thực hiện phi địa giới theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026.

1.2. Về thành phần hồ sơ

Tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh, quy định thành phần hồ sơ:

- Đối với thủ tục thực hiện: “Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và lập hồ sơ dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư công trình điện (đối với công trình do ngành điện đầu tư), hồ sơ gồm:

+ Giấy đề nghị mua điện (mẫu số 1)

+ Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua bán điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt) (bản sao).

+ Bản đăng ký biểu đồ phụ tải.

- Đối với thủ tục thực hiện: **“Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và thoả thuận đấu nối (đối với công trình do khách hàng đầu tư”,** hồ sơ gồm:

+ Giấy đề nghị mua điện (mẫu số 1)

+ Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua bán điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt) (bản sao)

+ Hồ sơ thông tin đề nghị đấu nối theo mẫu quy định tại Phụ lục 2B kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 (mẫu số 2).

Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bãi bỏ 09 thành phần hồ sơ: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập của đơn vị.

Lý do:

- Đối với các thành phần hồ sơ: Hộ khẩu thường trú, hiện nay đã thực hiện bãi bỏ sổ hộ khẩu theo quy định tại nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2024 của Chính phủ, do đó việc quy định thành phần hồ sơ này không còn phù hợp.

- Đối với các thành phần hồ sơ: Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; hợp đồng mua bán nhà hợp lệ có thể tra cứu dữ liệu không gian địa chính trên Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai;

- Đối với các thành phần hồ sơ: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có thể tra cứu trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;

- Đối với các thành phần hồ sơ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có thể tra cứu qua cổng Thông tin quốc gia về đăng ký kinh doanh và tra cứu qua

trang web của Tổng cục thuế;

Ngoài ra, một số thành phần hồ sơ khác Sở Công Thương có thể tra cứu thông tin trên Hệ chương trình quản lý văn bản hồ sơ, công việc của Sở Công Thương hoặc trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh mà không phải yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp các thành phần hồ sơ này.

1.3. Về thời hạn giải quyết

Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh quy định quy trình thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, quy định thời hạn giải quyết như sau:

Đối với công trình do khách hàng thuê ngành điện đầu tư: Tổng thời gian thực hiện của Công ty Điện lực Thanh Hóa và các cơ quan nhà nước (tính cả thời gian lập hồ sơ, thời gian thi công công trình): Không quá 28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối với công trình do khách hàng đầu tư: Tổng thời gian thực hiện của Công ty Điện lực Thanh Hóa và các cơ quan nhà nước (không kể thời gian lập hồ sơ, thời gian thi công công trình): Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Tuy nhiên: hiện nay với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, hồ sơ giấy tờ được số hóa và xử lý trên môi trường điện tử và theo chủ trương cải cách thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026, mục tiêu đến năm 2026 thực hiện cắt giảm 50% thời hạn giải quyết TTHC. Do đó, đề nghị cắt giảm thời hạn giải quyết đối với thủ tục này như sau:

- Đối với công trình do khách hàng thuê ngành điện đầu tư: Đề nghị cắt giảm thời hạn giải quyết xuống còn 14 ngày làm việc,

- Đối với công trình do khách hàng đầu tư: Đề nghị cắt giảm thời hạn giải quyết xuống còn 05 ngày làm việc.

2. Kiến nghị thực thi

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét:

- Sửa đổi khoản 4 Điều 2 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh theo phương án sau:

“Tổ chức/cá nhân nộp trực tiếp (hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc

qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến) hồ sơ đề nghị hỗ trợ tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh”

- Sửa đổi Phụ lục 3 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh theo phương án sau:

*** Đối với thủ tục thực hiện: “Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và lập hồ sơ dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư công trình điện (đối với công trình do ngành điện đầu tư), hồ sơ gồm:**

- Giấy đề nghị mua điện (mẫu số 1)
- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua bán điện như: Hợp đồng uỷ quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; Hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt).
- Bản đăng ký biểu đồ phụ tải.

*** Đối với thủ tục thực hiện: “Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và thoả thuận đấu nối (đối với công trình do khách hàng đầu tư”, hồ sơ gồm:**

- Giấy đề nghị mua điện (mẫu số 1)
- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua bán điện như: Hợp đồng uỷ quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; Hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt).

- Hồ sơ thông tin đề nghị đấu nối theo mẫu quy định tại Phụ lục 2B kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 (mẫu số 2).

- Sửa đổi Điều 4 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh.

+ Đối với công trình do khách hàng thuê ngành điện đầu tư: Tổng thời gian thực hiện của Công ty Điện lực Thanh Hóa và các cơ quan nhà nước (tính cả thời gian lập hồ sơ, thời gian thi công công trình): 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Đối với công trình do khách hàng đầu tư: Tổng thời gian thực hiện của Công ty Điện lực Thanh Hóa và các cơ quan nhà nước (không kể thời gian lập hồ sơ, thời gian thi công công trình): Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Mặt khác, một số căn cứ pháp lý để thực hiện ban hành Quyết định 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 bị bãi bỏ cụ thể như:

+ Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của

Luật Điện lực ngày 20/11/2012 hết hiệu lực ngày 01/02/2025 thay thế bằng Luật số: 61/2024/QH15 ngày 31/11/2024;

+ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008: hết hiệu lực từ 01/1/2025, thay thế bằng các Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024 và Luật đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

+ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014: hết hiệu lực từ 01/01/2022, thay thế bằng Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

+ Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối: hết hiệu lực 01/02/2025, thay thế bằng Thông tư 17/2025/TT-BCT quy định phương pháp lập và trình tự, thủ tục phê duyệt khung giá bán buôn điện;

+ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010: hết hiệu lực từ 01/1/2025, thay thế bằng Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của luật đường bộ và điều 77 luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

+ Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013: bị bãi bỏ từ ngày 31/12/2024;

+ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015: hết hiệu lực từ 01/01/2025, thay thế bằng Thông tư 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024;

Do đó, đề nghị UBND tỉnh ban hành Văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 3.106.250 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.225.0000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 1.881.250 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa: 60,6%.

II. Thủ tục: Thủ tục hành chính liên thông trong cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đối với công trình có tổng công suất trạm biến áp nhỏ hơn hoặc bằng 2.000 kVA.

1. Nội dung đơn giản hóa

1.1. Về cách thức thực hiện

Tại khoản 4 Điều 2 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh Quy định quy trình thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa quy định: *“Khách hàng nộp 01 bộ hồ sơ yêu cầu mua điện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Điện lực huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Điện lực cấp huyện) tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện”*

Tuy nhiên, để phù hợp với chủ trương chuyển đổi số và thực hiện tổ chức mô hình chính quyền 02 cấp (không còn tổ chức cấp huyện) trong giai đoạn hiện nay và tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung quy định cách thức thực hiện thủ tục hành chính theo phương thức trực tuyến. Đồng thời, sửa đổi địa điểm tiếp nhận hồ sơ thành *Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh*, để đảm bảo phù hợp với chủ trương 100% TTHC thực hiện phi địa giới theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026.

1.2. Về thành phần hồ sơ

Tại phụ lục 3 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh, quy định thành phần hồ sơ:

- Đối với thủ tục thực hiện: “Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và lập hồ sơ dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư công trình điện (đối với công trình do ngành điện đầu tư), hồ sơ gồm:

- + Giấy đề nghị mua điện (mẫu số 1)
- + Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua bán điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt) (bản sao).

- + Bản đăng ký biểu đồ phụ tải.

- Đối với thủ tục thực hiện: “Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và thoả thuận đấu nối (đối với công trình do khách hàng đầu tư”, hồ sơ gồm:

- + Giấy đề nghị mua điện (mẫu số 1)

+ Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua bán điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt) (bản sao)

+ Hồ sơ thông tin đề nghị đấu nối theo mẫu quy định tại Phụ lục 2B kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 (mẫu số 2).

Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bãi bỏ 09 thành phần hồ sơ: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập của đơn vị.

Lý do:

- Đối với các thành phần hồ sơ: Hộ khẩu thường trú, hiện nay đã thực hiện bãi bỏ sổ hộ khẩu theo quy định tại nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2024 của Chính phủ;

- Đối với các thành phần hồ sơ: Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; có thể thực hiện tra cứu dữ liệu không gian địa chính trên Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai;

- Đối với các thành phần hồ sơ: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có thể tra cứu trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;

- Đối với các thành phần hồ sơ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có thể tra cứu qua cổng Thông tin quốc gia về đăng ký kinh doanh và tra cứu qua trang web của Tổng cục thuế;

Ngoài ra, một số thành phần hồ sơ khác Sở Công Thương có thể tra cứu thông tin trên Hệ chương trình quản lý văn bản hồ sơ, công việc của Sở Công Thương hoặc trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh mà không phải yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp các thành phần hồ sơ này.

1.3. Về trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết

Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh quy định quy trình thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa quy định thủ tục này do Điện lực cấp huyện tiếp nhận và xử lý hồ sơ. Đồng thời quy định thời hạn giải quyết như sau:

- *Đối với công trình do khách hàng thuê ngành điện đầu tư:* Tổng thời gian thực hiện của Công ty Điện lực Thanh Hóa và các cơ quan nhà nước (tính cả thời gian lập hồ sơ, thời gian thi công công trình): Không quá 28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối với công trình do khách hàng đầu tư:* Tổng thời gian thực hiện của Công ty Điện lực Thanh Hóa và các cơ quan nhà nước (không kể thời gian lập hồ sơ, thời gian thi công công trình): Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Tuy nhiên: Theo chủ trương thực hiện mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp, không còn tổ chức cấp huyện, do đó, để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, giảm bớt chi phí tuân thủ trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, đề nghị sửa trình tự thực hiện của thủ tục này, chuyển thẩm quyền giải quyết về cho Đội quản lý điện lực khu vực. Đồng thời thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết, nhằm rút ngắn thời hạn giải quyết, tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC cho tổ chức, cá nhân và đảm bảo phù hợp với chủ trương cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026. Cụ thể:

- *Đối với công trình do khách hàng thuê ngành điện đầu tư:* Đề nghị cắt giảm thời hạn giải quyết xuống còn 14 ngày làm việc.

- *Đối với công trình do khách hàng đầu tư:* Đề nghị cắt giảm thời hạn giải quyết xuống còn 05 ngày làm việc.

2. Kiến nghị thực thi

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét:

- Sửa đổi khoản 4 Điều 2 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh theo phương án sau:

“Tổ chức/cá nhân nộp trực tiếp (hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến) hồ sơ đề nghị hỗ trợ tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh”.

- Sửa đổi Phụ lục 3 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh theo phương án sau:

*** Đối với thủ tục thực hiện: “Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và lập hồ sơ dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư công trình điện (đối với công trình do ngành điện đầu tư), hồ sơ gồm:**

- Giấy đề nghị mua điện (mẫu số 1);
- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua bán điện như: Hợp đồng uỷ quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; Hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt);
- Bản đăng ký biểu đồ phụ tải.

*** Đối với thủ tục thực hiện: “Tiếp nhận yêu cầu mua điện, khảo sát hiện trường và thoả thuận đấu nối (đối với công trình do khách hàng đầu tư”,** hồ sơ gồm:

- Giấy đề nghị mua điện (mẫu số 1);
- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua bán điện như: Hợp đồng uỷ quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; Hợp đồng thuê địa điểm (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt);
- Hồ sơ thông tin đề nghị đấu nối theo mẫu quy định tại Phụ lục 2B kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 (mẫu số 2).
- Sửa đổi Điều 4 Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh.

- Đối với công trình do khách hàng thuê ngành điện đầu tư: Tổng thời gian thực hiện của Công ty Điện lực Thanh Hóa và các cơ quan nhà nước (tính cả thời gian lập hồ sơ, thời gian thi công công trình): 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối với công trình do khách hàng đầu tư: Tổng thời gian thực hiện của Công ty Điện lực Thanh Hóa và các cơ quan nhà nước (không kể thời gian lập hồ sơ, thời gian thi công công trình): Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Mặt khác, một số căn cứ pháp lý để thực hiện ban hành Quyết định 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 bị bãi bỏ cụ thể như:

+ Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012 hết hiệu lực ngày 01/02/2025 thay thế bằng Luật số: 61/2024/QH15 ngày 31/11/2024;

+ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008: hết hiệu lực từ 01/1/2025, thay thế bằng các Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024 và Luật đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

+ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014: hết hiệu lực từ 01/01/2022, thay

thế bằng Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

+ Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối: hết hiệu lực 01/02/2025, thay thế bằng Thông tư 17/2025/TT-BCT quy định phương pháp lập và trình tự, thủ tục phê duyệt khung giá bán buôn điện;

+ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010: hết hiệu lực từ 01/1/2025, thay thế bằng Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của luật đường bộ và điều 77 luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

+ Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013: bị bãi bỏ từ ngày 31/12/2024;

+ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015: hết hiệu lực từ 01/01/2025, thay thế bằng Thông tư 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024;

Do đó, đề nghị ban hành Văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của UBND tỉnh.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 2.712.250 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.159.375 đồng/năm
- Chi phí tiết kiệm: 1.553.125 đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa: 57,3%./.